TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 05 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Thắng
Ông Lê Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024;

Đối với bị cáo: Hà Văn L, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1980, tại huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản V, xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn B và bà Lò Thị Th; có vợ là Vi Thị Ch và 03 con (Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo L:* Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1987 - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

* *Bị hại:* Chị Hà Thị H, sinh năm 1986; trú tại: Bản V, xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Thu V, sinh năm 1988 - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của chị H:* Anh Lò Văn Ch, sinh năm 1986 (Chồng của chị H); trú tại: Bản V, xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Hà Văn B, sinh năm 1960; trú tại: Bản V, xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Anh Lê Ngọc Ph, sinh năm 1974; trú tại: Bản V, xã Yên Th, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 31/5/2023 Hà Văn L, sinh năm 1980; cư trú tại bản V, xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển kiểm soát (BKS): 34E1-055.68 di chuyển trên Tỉnh lộ 530 theo hướng xã Trí Nang đi xã Yên Thắng, chở phía sau là ông Hà Văn B (bố của L) trú cùng bản. Khi đi đến Km 23 + 985 đoạn qua bản V, xã Y gần cổng vào nhà L phía bên trái, L phát hiện phía trước cùng chiều đi của mình có 02 xe mô tô đang di chuyển nhưng L muốn vượt lên phía trước nên điều khiển xe của mình chạy sang phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều, vượt lên trước 02 xe mô tô đi cùng chiều. Do không chú ý quan sát phương tiện đi ngược chiều phía trước và điều kiện an toàn để vượt xe nên xe do L điều khiển đã tông vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS: 36Z4-0014 do chị Hà Thị H, sinh năm 1986, trú cùng bản V, điều khiển di chuyển ngược chiều với L. Hậu quả, chị H ngã xuống nền đường dẫn đến bị thương tại vùng đầu và phải đi điều trị tại nhiều Bệnh viện khác nhau. Hà Văn L bị thương nhẹ, ông Hà Văn B không bị thương tích gì, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là Tỉnh lộ 530 (km số 23 + 985) thuộc địa bàn bản V, xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông đường cua, dốc. Chiều rộng lòng đường 3,35m, lề đường rộng 2,5m.

Lấy mép đường bên phải theo hướng từ xã Y đi xã Trí Nang làm mép đường chuẩn, lấy cột điện kí hiệu H3124 bên trái đường làm điểm chuẩn.

- Vị trí số (01): Xe mô tô BKS: 36Z4-0014 đầu xe hướng về xã Trí Nang, xe nằm nghiêng bên phải, trục sau bánh xe cách điểm mốc 15,35m, nằm ngay trên mép đường chuẩn, cách lề phải 2,5m.

- Vị trí số (02): Vết cà không liên tục chếch chéo từ mép đường chuẩn ra lề đường phải, vết dài 0,7m, điểm đầu vết cách trục bánh sau xe mô tô 36Z4-0014 là 0,1m. Điểm cuối vết trùng với giá để chân bên phải, cách lề phải 2,3m.

- Vị trí số (03): Dấu vết chất màu nâu đỏ (nghi là máu) dạng vũng, đã khô trên nền đất tại lề đường phải, kích thươc vết (0,3 x 0,15)m. Tâm vết cách trục sau bánh xe 36Z4-0014 là 1,8m, cách lề phải 0,85m.

- Vị trí số (04): Xe mô tô BKS: 34E1-005.68. Xe nằm nghiêng trái, đầu xe hướng về xã Y. Trục bánh trước xe 34E1-005.68 cách trục bánh trước xe 36Z4-0014 là 0,4m, cách lề phải 2,6m. Trục sau bánh xe 34E1-005.68 cách lề phải 3,4m. Bánh trước hai xe đè lên nhau.

- Vị trí số (05): Dấu vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, không liên tục, đã khô, nhỏ giọt từ yên xe mô tô 34E1-005.68 xuống lòng, lề đường. Kích thước vết trên diện (0,8 x 0,5)m. Tâm vết (05) cách trục trước xe mô tô 34E1-005.68 là 0,65m, cách lề phải 2,1m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Nouvo, BKS: 34E1-055.68:

+ Trên bề mặt vỏ bọc yên xe mô tô có bám dính chất màu nâu đỏ trên diện (90 x30)cm, dấu vết dạng nhỏ giọt theo chiều hướng từ trên xuống và loang ra bề mặt yên xe, chảy từ bề mặt yên xe xuống thân xe.

+ Mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô có các vết tì trượt làm mài mòn lớp sơn, nhựa yếm xe, vết tì trượt trên diện (20 x 25)cm. Chiều hướng vết từ trước về sau, trên bề mặt vết tì trượt có bám dính chất bột màu trắng lẫn bụi đất.

+ Mặt ngoài cánh yếm bên phải xe mô tô có các vết tì trượt làm mài mòn lớp sơn, nhựa yếm xe, vết tì trượt trên diện (16 x 17)cm. Chiều hướng vết từ trước về sau, trên bề mặt vết có bám dính chất bột màu trắng lẫn bụi đất.

+ Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ cánh yếm bên phải xe mô tô (ốp 1/3 phía dưới cánh yếm, kéo dài hết phần giá để chân) có các vết tì trượt làm mài mòn lớp nhựa yếm xe, bề mặt vết nham nhở, chiều hướng vết từ trước về sau, trên bề mặt vết tì trượt có bám dính bụi đất.

+ Mặt ngoài, phần đầu ống xả và ốp bảo vệ ống xả (phía sau, bên phải xe) có vết tì trượt làm mài mòn lớp sơn, kim loại, chiều hướng vết từ trước về sau, trên bề mặt vết bám dính chất bột màu trắng xen lẫn bụi đất.

+ Càng xe phía trước, bên trái bị xô lệch, đẩy lùi về sau (vị trí ½ phía trên càng xe), làm bánh xe trước bị đẩy lùi, ép sát vào phần ốp nhựa chắn bùn bảo vệ lốc máy.

Tại thời điểm khám nghiệm phương tiện, hệ thống động cơ của xe mô tô vẫn hoạt động bình thường. Hệ thống điều khiển bị ảnh hưởng do bánh xe phía trước bị xô lệch, đẩy lùi ép sát vào ốp chắn bùn động cơ. Hệ thống điện, còi, đèn chiếu sáng trước, đèn hậu và đèn xi nhan vẫn hoạt động. Xe không lắp cả hai gương chiếu hậu.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu loại Wave S, BKS: 36Z4-0014:

+ Trên bề mặt ốp nhựa đầu xe, phía trước có bám dính chất màu nâu đỏ, đã khô, nghi là vết máu chảy trên bề mặt ốp nhựa thành dòng, chiều hướng từ trên xuống, trên diện (25 x 35)cm

+ Đầu mút tay lái bên trái bị nứt, vỡ làm mất phần nhựa, kích thước 03 x 1.5cm.

+ Mặt ngoài cánh yếm nhựa bên trái bị bung bật, gãy các khớp nối liên kết giữa cánh yếm và ốp sườn xe mô tô.

+ Mặt ngoài háng xe, phần nhựa ốp có bám dính chất màu nâu đỏ, đã khô (nghi là dấu vết máu).

+ Bề mặt càng trước xe bên trái (càng xe trước) có bám dính chất màu nâu đỏ, xen lẫn bùn đất.

+ Càng trước bên trái xe mô tô bị xô lệch, đẩy lùi về sau so với vị trí ban đầu 02cm.

+ Dấu vết tì trượt làm mòn kim loại tại mặt ngoài chân phanh và mặt ngoài giá để chân trước, bên trái xe mô tô, chiều hướng vết từ trước về sau, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm hiện trường, xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, điểm va chạm được xác định là càng xe phía trước, bên trái xe mô tô 34E1-055.68 và càng xe phía trước, bên trái xe mô tô 36Z4-0014. Vị trí xảy ra va chạm là trước vị trí vết cà số 02.

* Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể chị Hà Thị H thể hiện:

- 01 (Một) Vết thương không rõ hình, kích thước vết (05 x 01)cm tại vùng trán trái, vết rách da, chảy máu, hiện vết đã được băng bó và xử lý y tế;

- 01 (Một) Vết thương không rõ hình, kích thước vết (02 x 01)cm, vết đã được xử lý y tế, vết tại vùng chẩm phải.

Tại bản kết luận giám định số 4282/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Hà Văn L gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn); nồng độ ethanol: 228mg/100ml máu.

Tại bản kết luận giám định số 4283/KL-KTHS ngày 13/6/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Hà Thị H gửi giám định không tìm thấy ethanol.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 15/KLTTCT-PYTH ngày 12/01/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Thị H tại thời điểm giám định là: 67% (Sáu mươi bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Văn bản số 1490/SGTVT-QLPT&NL ngày 15/3/2024 của Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa, cho biết: Không có thông tin về giấy phép lái xe đối với Hà Văn L trên dữ liệu quản lý của Cục đượng bộ Việt Nam.

Sau khi gây ra tai nạn, Hà Văn L đã chủ động thăm hỏi và tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình Hà Thị H số tiền 218.000.000đ (Hai trăm mười tám triệu đồng). Chị H đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hà Văn L.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 34E1-055.68, số khung 10BY449133, số máy: 5P11449106, xe đã cũ qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định được xe mô tô này đăng ký tên Lê Quốc Kh, trú tại: Xã H, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương và không phải là vật chứng, tang vật trong vụ án khác. Xe được Lượng mua lại nhưng chưa đăng ký chuyển quyền sở hữu. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh chuyển xe mô tô này đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lang Chánh để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ, đen, xám; biển số 36Z4-0014, số máy JC43E1346657, số khung: 4310AY111240, xe đã cũ qua sở hữu. Quá trình điều tra xác định được xe mô tô này do anh Lò Văn Ch (chồng chị H) mua lại của ông Bùi Xuân L, trú tại: Khu phố Ch, thị trấn L, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa và không phải là vật chứng, tang vật trong vụ án khác. Tuy nhiên, chưa được đăng ký chuyển quyền sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh chuyển xe mô tô này đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Lang Chánh để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-HS ngày 22/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, Hà Văn L khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Xử phạt Hà Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của đại diện VKS về tội danh, điều luật áp dụng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Hơn nữa, bị cáo đã thành khẩn khai khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự và được bị hại xin giảm nhẹ TNHS; gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang phải nuôi 03 con còn rất nhỏ. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của BLHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 để xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường trách nhiệm dân sự; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí HSST cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đồng thuận với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt, thống nhất với đơn đề nghị của bị hại. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS; đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường trách nhiệm dân sự; nhất trí như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt bị cáo 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, các Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/5/2023, Hà Văn L điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Novo, BKS 34E1-055.68 di chuyển trên Tỉnh lộ 530 theo hướng xã Trí Nang đi xã Y, huyện Lang Chánh, khi đến km 23 + 985 đoạn qua bản V, xã Y, gần đến cổng vào nhà L phía bên trái hướng đi, do không chú ý quan sát xe đang lưu thông ngược chiều phía trước và các điều kiện an toàn để vượt xe, Hà Văn L đã điều khiển xe đi qua phần đường ngược chiều của mình và vượt xe phía trước không đúng quy định, nên tông xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 36Z4-0014 do chị Hà Thị H điều khiển di chuyển theo hướng ngược chiều. Hậu quả, chị H bị tổn thương cơ thể 67%. Hà Văn L không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn 228mg/100ml máu. Hành vi của Hà Văn L vi phạm vào khoản 8, 9, 23 Điều 8; khoản 1, 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 và khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019, gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, hành vi của Hà Văn L đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của BLHS. Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Lang Chánh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác, đồng thời gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn nên không làm chủ được phương tiện, vượt xe khi không đảm bảo an toàn, để xảy ra tai nạn và gây nên tổn hại sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

[3]. Về Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự, được bị hại xin giảm nhẹ TNHS; chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính, chấp hành tốt pháp luật tại địa phương. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về trách nhiệm hình sự:

Xét thấy bị cáo có nhân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS; được bị hại xin giảm nhẹ TNHS. Mặt khác, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội còn rất khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Ngoài ra, bị cáo có lý lịch rõ ràng và có nơi cư trú ổn định, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, không có biểu hiện vi phạm pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Khi va chạm giao thông Hà Văn L bị xây xát nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe và ông Hà Văn B không bị thương tích gì và không yêu cầu giám định thương tích nên HĐXX không xem xét.

Đối với 02 xe mô tô khi xảy ra va chạm chỉ bị hư hỏng nhẹ, chị H không yêu cầu định giá tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh không tiến hành định giá tài sản là phù hợp.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo (có Giấy chứng nhận hộ nghèo), có đơn đề nghị miễn án phí nên miễn án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

* Xử phạt bị cáo Hà Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn L cho UBND xã Y, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Hà Văn L.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh;
- Cơ quan THAHS CA huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS huyện Lang Chánh;
- Bị cáo; Bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người bào chữa; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân